



CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-763) 841 196 – 841 460 Fax: (84-763) 843 009

Website: www.antesco.com Email: antesco@antesco.com

Long Xuyên, ngày 04 tháng 04 năm 2016

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang, Hội đồng quản trị Công ty CP Rau Quả Thực Phẩm An Giang trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 với thông tin như sau:

1. Tổ chức đại hội:

- Thời gian: **8h00, Thứ sáu, ngày 22 tháng 04 năm 2016.**
- Địa điểm: **Hội trường Khách sạn Hòa Bình 1.
Số 130 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang.**

2. Nội dung đại hội:

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 được Công ty đăng tải tại website: **www.antesco.com** và gửi đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

3. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký tham dự Đại hội* tại Phòng Tổ Chức Hành Chánh – CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang hoặc gửi *Giấy xác nhận tham dự Đại hội* về địa chỉ dưới đây trước **11 giờ 30 phút ngày 19/04/2016**.

4. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước **11g 30** ngày **19/04/2016** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

5. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

- Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang - Phòng Tổ Chức Hành Chánh
- Địa chỉ : 69-71-73 Nguyễn Huệ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Tel: (84-763) 841 196 – 841 460 Fax: (84-763) 843 009 gặp Anh **Huỳnh Minh Tuyền** hoặc Anh **Nguyễn Minh Trí** – Phòng Tổ Chức Hành Chánh

6. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự họp Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời tham dự Đại hội và Giấy ủy quyền (Nếu có)
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty.

Trân trọng,





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ / ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang

Tên cổ đông:.....MSCĐ:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CNĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY ☐

Ông/Bà:MSCĐ (nếu có).....

CMND số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Hoặc ủy quyền cho **ông Huỳnh Quang Đấu** – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang đại diện tham dự họp và thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ☐

(Lưu ý: Quý Cổ đông chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp cổ đông là tổ chức muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên).

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang kết thúc.

Ngày ____ tháng ____ năm 2016

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG / BÊN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

.....

.....

Ghi chú: - Nếu người ủy quyền hoặc người nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.
- Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận tham dự / ủy quyền tham dự trước 11g 30 ngày 19/04/2016 cho Công ty theo địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, P.Mỹ Long, TP.Long Xuyên, An Giang hoặc theo số fax: (076) 3843009.



CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-763) 841 196 – 841 460 Fax: (84-763) 843 009

Website: www.antesco.com Email: antesco@antesco.com

TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

❧❧❧

22/04/2016

DANH MỤC TÀI LIỆU GỬI CỔ ĐÔNG

STT	Tài liệu	Ghi chú
1	Chương trình tổng thể	
2	Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2016	
3	Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020	
4	Báo cáo hết nhiệm kỳ 1 (2011-2015) và phương hướng SXKD nhiệm kỳ 2 (2016-2020)	
5	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2016	
6	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015	
7	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015	
8	Tờ trình về việc thông qua BCTC kiểm toán năm 2015	
9	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016	
10	Tờ trình thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	
11	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016	
12	Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ	
13	Tờ trình về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom)	
14	Tờ trình xin phát hành cổ phiếu cho CBCNV (ESOP)	

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
07h30 - 08h00	Đón khách, đăng ký đại biểu	Ban Tổ Chức
08h00 - 09h00	Khai mạc Đại hội, Chào cờ, Giới thiệu đại biểu, Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu, giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu và thông qua Chương trình Đại Hội, Quy chế Đại hội	Chủ tọa
09h00 - 09h20	- Báo cáo hết nhiệm kỳ 1 (2011-2015) và phương hướng SXKD nhiệm kỳ 2 (2016-2020) - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2016	Đại diện Ban Tổng Giám Đốc
09h20 - 09h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015	Đại diện HĐQT
09h40 - 10h00	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015	Đại diện BKS
10h00 - 10h30	Trình bày các nội dung khác cần xin ý kiến Đại hội: - Tờ trình về việc thông qua BCTC kiểm toán năm 2015; - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016; - Tờ trình thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016; - Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ; - Tờ trình về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom); - Tờ trình xin phát hành cổ phiếu cho CBCNV (ESOP).	Đại diện HĐQT/ Đại diện BKS
10h30 - 10h40	Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020	Đại diện HĐQT
10h40 - 11h10	Thảo luận – Biểu quyết	Chủ tọa
11h10 - 11h25	Nghỉ giải lao	
11h25 - 11h35	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	Thư ký đại hội
11h35	Chào cờ bế mạc đại hội	Chủ tịch HĐQT

DỰ THẢO

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ:

1. Điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 23/03/2016 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, giấy tờ tùy thân, v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa Đại hội

- Chủ tịch HĐQT sẽ là chủ tọa điều hành Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng

quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của chủ tọa:
 - Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.
 - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội
 - Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết.
 - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết.
 - Chủ tọa cử một người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và một người hỗ trợ thư ký.
 - Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
 - Trình bày các nội dung và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
 - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

6. Thư ký Đại hội:

Thư ký đại hội là do Chủ tọa đề cử.

- ❖ Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu.
 - Lập biên bản họp đại hội đồng cổ đông.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- ❖ Chủ tọa và thư ký Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức tham dự Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.

8. Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

9. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

a. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2016; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và biểu quyết thông qua các nội dung khác tại đại hội;

b. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Điểm 9.a.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

c. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/03/2016) tổng số cổ phần của Công ty là: 6.000.000 cổ phần tương đương với 6.000.000 quyền biểu quyết.
 - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 2, Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 75% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HUỲNH QUANG ĐÁU

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT (Nhiệm kỳ 2016 - 2020)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang thường niên năm 2016 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT : 07 người
2. Nhiệm kỳ : 2016-2020
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS : 03 người

2. Nhiệm kỳ : 2016-2020
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (*Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13*)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

VI. Qui định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (*Theo khoản 2 Điều 24 Điều lệ*)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VII. Qui định đề cử thành viên Ban kiểm soát (*Theo khoản 2 Điều 32 Điều lệ*)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.antesco.com>)

- Đơn xin đề cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước **11h30 ngày 19/04/2016**

Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-763) 841 196 – 841 460 Fax: (84-763) 843 009

Liên hệ: Anh Huỳnh Minh Tuyền hoặc Anh Nguyễn Minh Trí – Phòng Tổ Chức Hành Chánh

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu

- + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
- + Gạch tên các ứng cử viên
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu
- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu
- + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ II (2016 – 2020) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

An Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Quang Đẩu

HƯỚNG DẪN NGUYÊN TẮC BẦU CỬ HĐQT

1/ Giải thích việc nắm giữ cổ phiếu liên tục trong sáu (06) tháng

Việc nắm giữ cổ phiếu liên tục trong thời gian sáu (06) tháng được hiểu như sau : Đó là việc nắm giữ cổ phiếu phổ thông đúng pháp luật theo quy định của công ty (bao gồm cả việc đại diện phần vốn) sở hữu số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn sáu (06) tháng.

2/ Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Căn cứ khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp: “Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.”

Ví dụ 1:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 07 thành viên HĐQT trong tổng số 08 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: **(1.000 x 7) = 7.000 phiếu biểu quyết.**

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 7.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia 7.000 hoặc chia ít hơn 7.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 07 ứng cử viên thành viên HĐQT.

a/ Dồn hết 7.000 phiếu biểu quyết cho ứng cử viên số 2

Ứng viên 1	:	0	phiếu
Ứng viên 2	:	7.000	phiếu
Ứng viên 3	:	0	phiếu
Ứng viên 4	:	0	phiếu
Ứng viên 5	:	0	phiếu
Ứng viên 6	:	0	phiếu
Ứng viên 7	:	0	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

b/ Chia đều 7.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 07 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	1.000	phiếu
Ứng viên 4	:	1.000	phiếu
Ứng viên 5	:	1.000	phiếu
Ứng viên 6	:	1.000	phiếu
Ứng viên 7	:	1.000	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

c/ Chia 7.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 07 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.500	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	1.500	phiếu
Ứng viên 5	:	1.000	phiếu
Ứng viên 6	:	500	phiếu
Ứng viên 7	:	1.000	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

d/ Chia ít hơn 7.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 07 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	2.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	200	phiếu
Ứng viên 5	:	200	phiếu
Ứng viên 6	:	200	phiếu
Ứng viên 7	:	200	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

3/ Phiếu bầu HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu Công ty.
- Tổng phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 7.000 phiếu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Ví dụ 2:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: **(1.000 x 3) = 3.000 phiếu biểu quyết.**

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 3.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.
2. Chia 3.000 hoặc chia ít hơn 3.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 03 ứng cử viên thành viên BKS.

a/ Dồn hết 3.000 phiếu biểu quyết cho ứng cử viên số 2

Ứng viên 1	:	0	phiếu
Ứng viên 2	:	3.000	phiếu
Ứng viên 3	:	0	phiếu
Ứng viên 4	:	0	phiếu
Ứng viên 5	:	0	phiếu

b/ Chia đều 3.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 03 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	0	phiếu
Ứng viên 4	:	1.000	phiếu
Ứng viên 5	:	0	phiếu

c/ Chia 3.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 03 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.500	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	0	phiếu
Ứng viên 5	:	0	phiếu

d/ Chia ít hơn 3.000 phiếu biểu quyết cho tối đa 03 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	0	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	200	phiếu

Ứng viên 5 : 0 phiếu

3/ Phiếu bầu BKS của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu Công ty.
- Tổng phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000 phiếu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016 – 2020
(áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Họ tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

2. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

3.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn *(nếu có)*
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

....., ngày..... tháng năm 2016

Người đề cử

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016 – 2020
(áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Người đại diện nhóm cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

(đính kèm danh sách nhóm cổ đông)

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

2. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

3.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn *(nếu có)*
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

....., ngày..... tháng năm 2016

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐÍNH KÈM
GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

STT	Họ và tên	CMND/ ĐKKD	Mã số cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ VÀO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016 – 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Tôi tên là:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/ Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng ...năm 2016

Người tự đề cử

(ký và ghi rõ họ tên)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-o0o-

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán.....

Họ tên chủ tài khoản:.....

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Tài khoản số:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

Mã chứng khoán:.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2016

Chủ tài khoản

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên :

Chức vụ hiện tại :

Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CMND: , ngày cấp , nơi cấp:

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Số ĐT liên lạc:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác:

+ Từ ... đến ... :

*Các chức vụ công tác hiện nay tại
tổ chức niêm yết:*

*Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại
tổ chức khác:*

*Các lợi ích liên quan đến Công ty
(nếu có)*

*Số CP nắm giữ (tại thời điểm cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
.....):*

+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

1- Mỗi quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức: ... nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ

2- Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức:nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

TP, ngày tháng năm 2016

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 – 2020
(áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Họ tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

2. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

3.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn *(nếu có)*
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

....., ngày..... tháng năm 2016

Người đề cử

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 – 2020
(áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Người đại diện nhóm cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

(đính kèm danh sách nhóm cổ đông)

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

2. Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

3.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn *(nếu có)*
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

....., ngày..... tháng năm 2016

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐÍNH KÈM
GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**

STT	Họ và tên	CMND/ ĐKKD	Mã số cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ VÀO
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 – 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang

Tôi tên là:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2016):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang cho tôi được tự đề cử vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/ Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng ...năm 2016

Người tự đề cử

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên :

Chức vụ hiện tại :

Ứng cử viên : Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CMND: , ngày cấp , nơi cấp:

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Số ĐT liên lạc:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác: + Từ ... đến...

*Các chức vụ công tác hiện nay tại
tổ chức niêm yết:*

*Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại
tổ chức khác:*

*Các lợi ích liên quan đến Công ty
(nếu có)*

*Số CP nắm giữ (tại thời điểm cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
.....):*

+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

1- Mỗi quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức: ... nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ

2- Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức:nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

TP, ngày tháng năm 2016

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2015 & KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2016**

NỘI DUNG

- I. Tình hình chung.**
- II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015.**
- III. Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2016.**

22/04/2016

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn nhiều khó khăn, dấu hiệu phục hồi còn chậm. Trong nước mặc dù tỷ lệ lạm phát được kiềm chế, lãi suất ổn định, giá xăng dầu giảm mạnh, tuy nhiên đồng nội tệ đã mất giá khoảng 4,5% so với USD làm giá nguyên vật liệu không có dấu hiệu giảm.

Kinh tế thế giới chưa hồi phục, biến động chính trị của các quốc gia Châu Âu, Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ làm ảnh hưởng đến tình hình xuất khẩu rau quả trong nước. Ngoài ra do biến động giá cả nguyên liệu nông sản đầu vào nên giảm tính cạnh tranh về mặt giá bán so với các đối thủ cạnh tranh cùng ngành sản xuất xuất khẩu rau quả so các nước trong khu vực.

Năm 2015 đã xuất khẩu được 7.568 tấn thành phẩm đạt kim ngạch 11,73 triệu USD, so với kế hoạch đề ra đạt 92,1% về lượng và tăng 9,96% về kim ngạch xuất khẩu. So với năm 2014 đạt 96,8% về lượng và tăng 9,4% về kim ngạch. Qua kết quả đạt được, công ty có những thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Được sự tin tưởng của các cổ đông.
- Cập nhật và nắm bắt thông tin kịp thời tình hình thị trường rau quả trong khu vực và thế giới để kịp thời điều chỉnh nhanh chóng chính sách quản lý và chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả, từ đó giúp nâng cao và giữ đời sống CB-CNV được ổn định.
- Doanh nghiệp có uy tín và kinh nghiệm sản xuất trong ngành chế biến rau quả nhiều năm được khách hàng trong và ngoài nước biết đến và tìm đến để hợp tác kinh doanh.
- Có nguồn nguyên liệu bắp non, đậu nành rau ổn định và duy nhất ở Việt Nam. Đây là 2 sản phẩm chủ lực và thế mạnh của công ty. Nhiều khách hàng đang chuyển dần mua hàng từ Trung Quốc, Thái Lan sang Việt Nam.
- Nội bộ đoàn kết vì sự phát triển ổn định của Công ty.
- Giữ được khách hàng truyền thống, tìm kiếm được nhiều khách hàng mới tiềm năng.

Khó khăn:

- Chưa đáp ứng được đầy đủ nguồn nhân lực cho hoạt động và phát triển của Công ty. Khan hiếm nhân công lao động thời vụ.
- Phụ thuộc vào giống cây trồng phải nhập khẩu.

- Các chi phí đầu vào không có dấu hiệu giảm. Cước tàu biển, các chi phí liên quan hàng xuất khẩu ngày càng tăng cao.

- Các rào cản kỹ thuật ngày càng nhiều và càng cao làm phát sinh chi phí gây khó khăn cho doanh nghiệp xuất khẩu.

- Biến đổi khí hậu ngày càng ảnh hưởng rõ nét và tác động xấu đến sản xuất nông nghiệp đặc biệt là rau màu.

- Việc mở rộng vùng nguyên liệu vẫn còn nhiều khó khăn do so sánh hiệu quả với các loại cây trồng khác còn kém hấp dẫn. Đất trồng tại các vùng nguyên liệu tập trung có hiện tượng bạc màu làm cho năng suất giảm.

- Kiểm soát tình hình dư lượng thuốc BVTV ngày càng khó khăn và tốn nhiều chi phí.

- Cạnh tranh trực tiếp trong ngành ngày càng gay gắt, đặc biệt là các công ty mới có quy mô từ nhỏ đến lớn trong lĩnh vực sản xuất rau quả làm cho thị trường bị rối loạn và nhiễu thông tin, điều này dẫn đến nguy cơ xuất khẩu rau quả của Việt Nam thiếu sức cạnh tranh so với các nước trong khu vực và dẫn đến mất thị trường.

- Chưa đa dạng sản phẩm cho thị trường nội địa.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD năm 2015:

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so KH
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Triệu đ	285.746	259.062	110,30
2	Thu từ hoạt động tài chính	Triệu đ	3.342		
3	Thu nhập khác	Triệu đ	1.160		
	<i>Tổng kim ngạch xuất khẩu</i>	USD	11.732.965	10.670.450	109,96
4	Tổng Giá vốn	Triệu đ	232.665	207.241	112,27
5	Tổng Chi phí		42.641	37.011	115,21
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	14.942	14.810	100,89
7	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	3.234	3.258	99,25
8	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	11.708	11.552	101,35

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so KH
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
9.1	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	24,90%	24,68%	100,89
9.2	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	19,51%	19,25%	101,35

III. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016:

1. Tình hình chung

- Về cơ bản đặc điểm tình hình thuận lợi và khó khăn giống như 2015, tình hình kinh tế châu Âu vẫn còn trì trệ, thị trường Nga vẫn chưa ổn định nên Công ty rất khó tìm được đơn hàng cho thị trường này. Đối với thị trường trong nước, các sản phẩm chế biến của Công ty đã dần được người tiêu dùng biết đến nhiều hơn nhưng tiêu thụ chưa mạnh. Hoạt động xúc tiến thương mại của Công ty có mở rộng đa dạng tuy nhiên do kinh phí còn hạn hẹp nên còn hạn chế.

Chỉ tiêu tổng hợp Kế hoạch SXKD 2016

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Sản xuất – mua vào	Triệu đ	307.182
2	Doanh thu	Triệu đ	372.142
3	Tổng giá vốn	Triệu đ	301.034
4	Tổng chi phí	Triệu đ	63.086
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	8.022
6	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	712
7	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	7.310
8	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	13,37
9	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	12,18
10	Kim ngạch nhập khẩu	USD	380.232
11	Kim ngạch xuất khẩu	USD	15.087.017
12	Tổng quỹ lương theo đơn giá tính trên lợi nhuận	Triệu đ	58.374

2. Phương hướng

Nhằm đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận để hoàn thành tốt Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 và tạo thế ổn định cho hoạt động của Công ty CP Rau quả thực phẩm An Giang, năm 2016 Công ty sẽ thực hiện các nội dung sau:

- Điều tiết hợp lý và phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa các đơn vị sản xuất. Duy trì ổn định công tác quản lý sản xuất và an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Phát triển và đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo thu nhập và hài hoà lợi ích của người lao động. Thúc đẩy tăng năng suất lao động.
- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng. Cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn và nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn theo luật định của các nước nhập khẩu.
- Tăng cường đầu tư, mua sắm trang thiết bị, máy công tác để phục vụ sản xuất giảm áp lực về lao động.
- Điều chỉnh chiến lược phát triển và tổ chức cung ứng nguyên liệu kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất của các nhà máy. Phát triển vùng nguyên liệu theo hướng tập trung theo tiêu chuẩn Global GAP phù hợp quy mô sản xuất công nghiệp. Quản lý chặt sản lượng nguyên liệu đầu tư.
- Xây dựng chiến lược giống rau đảm bảo cho phát triển vùng nguyên liệu.
- Kiểm soát chặt chẽ vấn đề dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với nguyên liệu đầu tư, thu mua theo tiêu chuẩn BRC.
- Tập trung tham gia các hội chợ trọng điểm chuyên ngành rau quả thực phẩm có uy tín trong nước và trên thế giới.
- Tập trung phát triển và gia tăng sản lượng các sản phẩm chủ lực có lợi thế.
- Đa dạng hoá sản phẩm và kênh phân phối cho thị trường nội địa đặc biệt sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao.
- Cắt giảm hợp lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí trong hoạt động SXKD, ổn định nguồn tài chính.
- Kịp thời tổng hợp, phân tích tình hình để điều chỉnh hoạt động của Công ty.
- Bảo vệ môi trường.

Công ty sẽ tập trung cao độ mọi nguồn lực để đạt được hiệu quả kinh tế cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh và như vậy Công ty mới tạo được niềm tin vững chắc cho nhà đầu tư ở những năm tiếp theo.

Với các đặc điểm thuận lợi như ban đầu đã nêu cùng các chỉ tiêu và giải pháp phù hợp, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty CP Rau quả thực phẩm An Giang hoàn toàn có thể được thực hiện thành công.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015, và phương hướng hoạt động SXKD năm 2016.



CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG
AN GIANG FRUIT-VEGETABLES & FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY

Website : www.antesco.com

Email : antesco@antesco.com

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Kính trình Đại hội.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

HUỲNH QUANG ĐẦU

Dự thảo

Long Xuyên, ngày tháng 04 năm 2016

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ I (2011 – 2015)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2016 – 2020)
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP RAU QUẢ THỰC PHẨM
AN GIANG**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Cổ đông của Công ty CP Rau Quả Thực Phẩm An Giang.

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay chúng ta tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ 2011-2015. Xin chân thành cảm ơn Quý vị đã tới tham dự Đại hội và mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng để Công ty được củng cố và phát triển.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty từ năm 2011 đến năm 2015 và định hướng nhiệm kỳ 2016-2020, nhằm đưa ra những định hướng mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đem lại lợi ích thiết thực cho Quý vị Cổ đông.

**Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015
VÀ NHIỆM KỲ I (2011 -2015)**

I. TÓM TẮT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2015:

Năm 2015 là năm vẫn còn nhiều khó khăn thách thức của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tình hình sản xuất, kinh doanh trong nước thì chậm phục hồi, nợ xấu tuy giảm nhưng vẫn còn cao, lãi suất ổn định, giá xăng dầu giảm mạnh, tuy nhiên đồng nội tệ đã mất giá khoảng 4,5% so với USD làm giá nguyên vật liệu không có dấu hiệu giảm; thị trường xuất khẩu cũng gặp không ít khó khăn do biến động chính trị của các quốc gia Châu Âu, Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ làm ảnh hưởng đến tình hình xuất khẩu rau quả trong nước; cộng với một số quy định hàng rào kỹ thuật của một số thị trường lớn cũng tác động đến tình hình xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Bên cạnh đó công ty còn phải chịu áp lực cạnh tranh từ các đối thủ cạnh tranh cùng ngành sản xuất xuất khẩu rau quả trong và ngoài nước nhưng Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và tập thể CB-CNV Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho người lao động và Quý cổ đông.

Năm 2015 đã xuất khẩu được 7.568 tấn thành phẩm đạt kim ngạch 11,73 triệu USD, so với kế hoạch đề ra đạt 92,1% về lượng và tăng 9,96% về kim ngạch xuất khẩu. So với

năm 2014 đạt 96,8% về lượng và tăng 9,4% về kim ngạch. Qua kết quả đạt được, công ty có những thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Được sự tin tưởng của các cổ đông.
- Cập nhật và nắm bắt thông tin kịp thời tình hình thị trường rau quả trong khu vực và thế giới để kịp thời điều chỉnh nhanh chóng chính sách quản lý và chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả, từ đó giúp nâng cao và giữ đời sống CB-CNV được ổn định.
- Doanh nghiệp có uy tín và kinh nghiệm sản xuất trong ngành chế biến rau quả nhiều năm được khách hàng trong và ngoài nước biết đến và tìm đến để hợp tác kinh doanh.
- Có nguồn nguyên liệu bắp non, đậu nành rau ổn định và duy nhất ở Việt Nam. Đây là 2 sản phẩm chủ lực và thế mạnh của công ty. Nhiều khách hàng đang chuyển dần mua hàng từ Trung Quốc, Thái Lan sang Việt Nam.
- Nội bộ đoàn kết vì sự phát triển ổn định của Công ty.
- Giữ được khách hàng truyền thống, tìm kiếm được nhiều khách hàng mới tiềm năng.

Khó khăn:

- Chưa đáp ứng được đầy đủ nguồn nhân lực cho hoạt động và phát triển của Công ty. Khan hiếm nhân công lao động thời vụ.
- Phụ thuộc vào giống cây trồng phải nhập khẩu.
- Các chi phí đầu vào không có dấu hiệu giảm. Cước tàu biển, các chi phí liên quan hàng xuất khẩu ngày càng tăng cao.
- Các rào cản kỹ thuật ngày càng nhiều và càng cao làm phát sinh chi phí gây khó khăn cho doanh nghiệp xuất khẩu.
- Biến đổi khí hậu ngày càng ảnh hưởng rõ nét và tác động xấu đến sản xuất nông nghiệp đặc biệt là rau màu.
- Việc mở rộng vùng nguyên liệu vẫn còn nhiều khó khăn do so sánh hiệu quả với các loại cây trồng khác còn kém hấp dẫn. Đất trồng tại các vùng nguyên liệu tập trung có hiện tượng bạc màu làm cho năng suất giảm.
- Kiểm soát tình hình dư lượng thuốc BVTV ngày càng khó khăn và tốn nhiều chi phí.
- Cạnh tranh trực tiếp trong ngành ngày càng gay gắt, đặc biệt là các công ty mới có quy mô từ nhỏ đến lớn trong lĩnh vực sản xuất rau quả làm cho thị trường bị rối loạn và nhiều thông tin, điều này dẫn đến nguy cơ xuất khẩu rau quả của Việt Nam thiếu sức cạnh tranh so với các nước trong khu vực và dẫn đến mất thị trường.
- Chưa đa dạng sản phẩm cho thị trường nội địa.

1. Kết quả SXKD năm 2015:

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so cùng kỳ	% so KH
1	Sản phẩm sản xuất		8.598,00	8.165,00	8.439	94,96	96,75
	- Tổng số lượng rau quả - đông lạnh SX	Tấn	7.149,00	7.146,00	6.767	99,96	105,60
	- Tổng số lượng rau quả - đóng hộp SX	Tấn	1.449,00	1.019,00	1.672	70,32	60,94
	- Tổng giá trị	Triệu đ	186.762	177.186	192.243	94,87	92,17
2	Tổng giá trị mua vào (Hàng hóa, giống...)	Triệu đ	12.183	5.921	15.929	48,60	37,17
2.1	Trong đó: Hàng hóa mua vào (giống)	Triệu đ	10.395	4.059	10.453	39,05	38,83
2.2	Tổng kim ngạch nhập khẩu (giống)	USD	490.600	186.360	493.052	37,99	37,80
3	Doanh thu - Thu nhập khác	Triệu đ	261.868	290.171	259.062	110,81	112,01
3.1	Sản phẩm rau quả	Triệu đ	242.785	274.076	238.142	112,89	115,09
	- Rau quả đông lạnh	Triệu đ	205.275	249.343	203.212	121,47	122,70
	- Rau quả đóng hộp	Triệu đ	37.510	24.733	34.930	65,94	70,81
3.2	Hàng hóa	Triệu đ	14.010	10.521	20.920	75,10	50,29
	Trong đó: Hàng hóa bán ra (giống)	Triệu đ	11.894	8.275	14.166	69,57	58,41
3.3	Dịch vụ, doanh thu khác	Triệu đ	692	1.149		166,04	
3.4	Thu từ hoạt động tài chính	Triệu đ	2.254	3.265		144,85	
3.5	Thu nhập khác (Doanh thu khác)	Triệu đ	2.127	1.160		54,54	
3.6	Tổng kim ngạch xuất khẩu	USD	10.721.175	11.732.965	10.670.450	109,44	109,96
3.7	Tỷ trọng doanh thu XK/Tổng D.thu	%	88,31%	90,02%		101,94	
4	Tổng Giá vốn	Triệu đ	214.293	232.665	207.241	108,57	112,27
5	Tổng Chi phí		35.244	42.564	37.011	120,77	115,00
5.1	Chi phí bán hàng	Triệu đ	23.245	25.485		109,64	
5.2	Chi phí quản lý	Triệu đ	10.690	11.440		107,02	
5.3	Chi phí tài chính	Triệu đ	1.248	5.578		446,96	
	Trong đó: lãi tiền vay	Triệu đ	752	1.510	924	200,80	163,42
5.4	Chi phí khác	Triệu đ	61	61		100,00	
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	12.331	14.942	14.810	121,17	100,89
6.1	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Triệu đ	9.259	16.156		174,49	
6.2	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	Triệu đ	1.006	-2.313		-229,92	
6.3	Lợi nhuận khác	Triệu đ	2.066	1.099		53,19	
7	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	2.424	3.234	3.258	133,41	99,25
8	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	9.907	11.708	11.552	118,18	101,35
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu						
9.1	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	20,55%	24,90%	24,68%	121,17	100,89
9.2	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	16,51%	19,51%	19,25%	118,18	101,35

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so cùng kỳ	% so KH
10	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	13,54%	16,00%	15,79%	118,18	101,35
11	Tổng số lao động bình qun trong kỳ	Người	639	697	668	109,08	104,34
12	Tổng quỹ lương	Triệu đ	34.144	44.718	45.022	130,97	99,32
13	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng	Triệu đ	5,315	5,625	5,617	105,83	100,15

Nhìn chung các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu, tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ đều đạt kế hoạch năm 2015 và cao hơn so với cùng kỳ năm 2014 từ 10 đến hơn 20%.

Chỉ tiêu chi phí cao hơn kế hoạch năm 2015 trên 15%, chủ yếu do chi phí tài chính cao hơn so với cùng kỳ năm 2014 (4,407 tỷ đồng), riêng phần chênh lệch do đánh giá lại tỷ giá là 4,145 tỷ đồng (do tỷ giá cuối năm bị giảm và thay đổi phương pháp đánh giá lại tỷ giá theo thông tư 200) trong đó chênh lệch do đánh giá lại tỷ giá của dự án Nhà máy Bình Long là 1,112 tỷ đồng (chiếm 26,83%). Đây cũng là nguyên nhân chính làm cho chỉ tiêu lợi nhuận từ hoạt động tài chính âm 2,3 tỷ đồng.

2. Tình hình đầu tư và thu mua nguyên liệu:

a. Tình hình nhập khẩu giống cây trồng:

Stt	Loại giống	Kế hoạch (tấn)	Thực hiện (tấn)	Tỷ lệ đạt %
1	Bắp	94	30	31,91
2	Đậu nành	17	12	70,59
	Tổng cộng:	111	42	37,84

b. Tình hình đầu tư và thu mua nguyên liệu:

STT	Nguyên liệu	Kế hoạch		Thực hiện				% thực hiện so với kế hoạch	
		Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích xuống giống (ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích chưa thu hoạch (ha)	Sản lượng tương ứng diện tích còn lại (tấn)	Diện tích xuống giống (%)	Sản lượng (%)
1	Bắp non	2.564	4.616	1.424	2.655	182	328	55,54	57,52
2	Đậu nành rau	138	2.000	89	1.297	1	11	64,49	64,85
3	Khóm		2.555		2.045				80,04
4	Rau quả khác		1.297		2.588				199,51
	Tổng Cộng	2.702	10.468	1.513	8.585			56,00	82,01

Các vùng nguyên liệu bắp đã có của Công ty tiếp tục được giữ ổn định. Việc áp dụng phương thức quản lý sản lượng bắp theo ngày hiện nay đã cơ bản đạt được yêu cầu và tương đối chuẩn, giúp chủ động trong hoạt động của nhà máy. Việc mở vùng nguyên liệu bắp tại khu vực lân cận nhà máy Bình Long còn tiến triển chậm và chưa đạt yêu cầu do khó khăn về vốn của nông dân và tính cạnh tranh về mặt hiệu quả kinh tế của cây bắp còn yếu so với các loại cây trồng khác.

Nhằm thay đổi phương thức thu mua đậu nành để đảm bảo chất lượng sản phẩm nên Công ty đã đưa ra tiêu chuẩn thu mua, giá và phương thức thu mua mới tuy nhiên bước đầu còn gặp nhiều khó khăn do đó khả năng vụ đậu nành đông xuân 2015-2016 có thể sẽ bị chậm hơn và sản lượng giảm khoảng 30-40% cho vụ Đông xuân 2015-2016.

Nguồn nguyên liệu cá linh ngày càng ít và mùa vụ càng ngắn. Các loại cá nước ngọt khác để bổ sung thêm mặt hàng thì hiện nay có giá quá cao không thể thực hiện được.

Đối với mặt hàng khóm và các loại nguyên liệu khác: Hiện nay đã đa dạng được nhà cung cấp, tìm thêm được nhiều nguồn cung mới. Tuy nhiên do nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của khách hàng thường tập trung với số lượng lớn trong thời gian ngắn hoặc trái vụ do đó độ biến động giá nguyên liệu ngày càng tăng và phức tạp.

Việc quản lý dư lượng thuốc BVTN trên nguyên liệu nhất là nguyên liệu mua ngoài gặp nhiều khó khăn.

3. Hoạt động sản xuất:

Hoạt động sản xuất tiếp tục được duy trì tuy nhiên tình hình chất lượng vẫn đang trong giai đoạn củng cố, nâng cao và ổn định. Công tác phối hợp giữa cung ứng nguyên, nhiên, vật liệu và hoạt động sản xuất tương đối kịp thời dù có thời điểm cũng khó khăn nhất là khi nguyên liệu vào cuối vụ thường bị thiếu hụt và biến động giá cao.

Một số sản phẩm hiện nay đang phải đáp ứng yêu cầu đóng gói lẻ hoặc có giá trị gia tăng cao nên khi chính vụ nguyên liệu thường khó đáp ứng sản lượng lớn. Do yêu cầu của thị trường nên việc đáp ứng các đơn hàng gấp, giao ngay nhất là vào giai đoạn cuối vụ nguyên liệu làm cho việc chủ động nguyên liệu cũng như kiểm soát tỷ lệ trong chế biến cũng khó khăn.

Công ty chưa tìm được thiết bị định lượng gói nhỏ phù hợp do yêu cầu kỹ thuật, tuy nhiên Công ty vẫn đang tiếp tục liên hệ các nhà cung cấp tại châu Âu.

Hệ thống thiết bị, dây chuyền sản xuất luôn được duy tu, bảo dưỡng tốt. Các sự cố hư hỏng máy móc đột xuất đều được xử lý kịp thời tuy nhiên do phần lớn thiết bị đã cũ nên tần suất hư hỏng có xu hướng tăng làm chi phí sửa chữa cũng phát sinh tăng theo.

Công tác bảo trì nhà xưởng được duy trì tốt. Các khu đóng gói sản phẩm được mở rộng và nâng cấp đáp ứng được tiêu chuẩn quản lý chất lượng.

Sản xuất hàng mẫu luôn đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng góp phần cho việc xúc tiến bán hàng.

4. Hoạt động kinh doanh:

Thị trường chính Châu Âu vẫn trì trệ nên nhu cầu rau quả tại các nước nhập khẩu chính đều có xu hướng giảm, đặc biệt là thị trường Nga; các khách hàng thường trì hoãn nhận hàng. Các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm đòi hỏi ngày càng cao và giá ngày càng rẻ. Xu hướng thực phẩm hữu cơ (organic) vẫn là xu hướng phát triển mạnh trong tương lai.

Trong kỳ mặt hàng đóng lon tiếp tục sụt giảm đáng kể cả về lượng và giá đẩy áp lực cao lên cơ cấu nhóm sản phẩm đông lạnh xuất khẩu.

Đối với thị trường trong nước, các sản phẩm chế biến của Công ty đã dần được người tiêu dùng biết đến nhiều hơn nhưng chưa đa dạng và tiêu thụ chưa mạnh. Hoạt động xúc tiến thương mại của Công ty có mở rộng đa dạng tuy nhiên do kinh phí còn hạn hẹp nên còn hạn chế.

5. Đầu tư xây dựng nhà máy Bình Long:

Thực hiện chuỗi liên kết rau màu, nhà máy Bình Long được khởi công từ tháng 12/2014 và chính thức đi vào xây dựng từ 10/01/2015. Hiện nay nhà máy đã xây dựng hoàn tất và đi vào hoạt động vào đầu tháng 01/2016.

Đến 31/12/2015, tổng số đã giải ngân cho công trình nhà máy Bình Long như sau:

- Vay ngân hàng:	67.289 triệu đồng
- Vốn tự có:	33.658 triệu đồng
Tổng cộng:	100.947 triệu đồng/ Tổng dự toán 135.000 triệu đồng

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ I (2011-2015):

1. Tình hình hoạt động của công ty trong 5 năm qua:

1.1. Đánh giá tình hình:

Trong nhiệm kỳ 5 năm qua (2011 – 2015) thực sự là một giai đoạn thách thức lớn cho hoạt động của HĐQT trong việc quản lý và điều hành công ty để đạt được mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và mang lại lợi nhuận cho cổ đông. Những bất ổn từ tình hình chính trị và khủng hoảng nợ công ở nhiều nước trên thế giới, Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ, các đối thủ cạnh tranh phá giá, hàng rào kỹ thuật, ... đã làm cho hàng chục nghìn doanh nghiệp bị phá sản, đóng cửa hoặc tạm ngưng hoạt động kéo theo hàng nghìn lao động thất nghiệp; lạm phát tăng cao làm cho đời sống của người dân khó khăn; sự biến động của nhiều mặt hàng thiết yếu làm ảnh hưởng rất lớn đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nói chung và đời sống của người lao động nói riêng.

1.2. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 5 năm qua:

Từ sau khi chuyển sang mô hình hoạt động công ty cổ phần, dưới sự chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, công ty đã có sự thay đổi về cơ cấu bộ máy, nhân sự điều hành phù hợp, toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã có sự thay đổi tích cực do vậy hiệu quả công việc và tình hình sản xuất, kinh doanh đã tiến triển theo chiều hướng tốt so với giai đoạn còn là một doanh nghiệp Nhà nước.

Có thể khẳng định trong nhiệm kỳ 2011 – 2015, công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHĐCĐ hàng năm giao, thực hiện đúng và đầy đủ chức trách nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, nhiệt huyết và dân chủ. Các kết quả đã đạt được thể hiện ở sự tăng trưởng của công ty trên các mặt tổ chức sản xuất, thay đổi cơ cấu tổ chức, số lượng, chất lượng nguồn nhân lực và giá trị thương hiệu ANTESCO đã được nâng tầm trên thương trường và ngày càng được nhiều khách hàng trong và ngoài nước tín nhiệm, cụ thể như sau:

Thứ nhất, HĐQT, Ban điều hành công ty đã đưa ra được định hướng phát triển đúng đắn, phù hợp với tình hình chung và thực tế của công ty theo từng giai đoạn. Do vậy hiệu quả kinh tế bình quân hàng năm đều có tăng trưởng:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Sản lượng	tấn	4.402	4.745	8.742	7.594	7.572
Doanh thu	Tỷ đồng	95,9	158,3	262,6	258,5	286
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,2	15	19,6	12,3	14,9
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,7	12,3	15,2	9,9	11,7
Số phải nộp NSNN	Tỷ đồng	1,5	2,7	4,4	2,4	3,2
Chia cổ tức	%	10,98%	15%	18%	18,5%	15,73%
Thu nhập bình quân	Tr.đồng	4,15	4,95	5,78	5,32	5,63

**Ghi chú: Năm 2011 tính từ 01/06/2011 đến 31/12/2011.*

Thứ hai, HĐQT, Ban điều hành công ty đã có những quyết định đúng đắn, linh hoạt kịp thời, tận dụng được thời cơ để công tác đầu tư mang lại hiệu quả cao, tăng giá trị sản lượng, doanh thu cho công ty. Đặc biệt là việc đầu tư xây dựng nhà máy Bình Long đã kịp thời đưa vào hoạt động nhằm đáp ứng kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Thứ ba, HĐQT, Ban điều hành đã lãnh đạo công ty duy trì sự ổn định và phát triển, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, tránh rủi ro pháp lý, an toàn lao động; quan hệ đối ngoại, đối tác kinh doanh và đầu tư ngày càng được mở rộng; công tác quản lý ngày càng được củng cố chặt chẽ, hướng tới sự chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp được chú trọng xây dựng và phổ biến trong toàn công ty.

Mặc dù có nhiều biến động về kinh tế tại Việt Nam và trên thế giới trong nhiệm kỳ qua, nhưng Hội đồng quản trị đã có những Nghị quyết, quyết định, tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên để triển khai thực hiện các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị nhằm bám sát mục tiêu và chỉ đạo điều hành công ty, phần lớn hoàn thành các mục tiêu và định hướng Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ I đề ra.

2. Hoạt động hội đồng quản trị trong 5 năm qua:

2.1. Về cơ cấu hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP Rau Quả Thực Phẩm An Giang, Hội đồng quản trị được Đại hội bầu gồm 6 thành viên. Tuy nhiên do điều kiện công tác của một vài thành viên trong HĐQT và BKS có sự thay đổi trong nhiệm kỳ qua. Đến nay Hội đồng quản trị gồm những thành viên sau:

- 1). Ông Huỳnh Quang Đấu – Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc
- 2). Ông Trần Công Thụy – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- 3). Ông Quách Thanh Bình – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- 4). Ông Huỳnh Quang Vinh – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- 5). Bà Mai Thị Kim Loan – Thành viên HĐQT – Không điều hành

2.2. Công tác hoạt động Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ I:

2.2.1 Công tác chỉ đạo của HĐQT:

Trong 5 năm qua, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo hoạt động của công ty thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên với những nội dung chính sau:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT đã ban hành nhiều văn bản để đưa các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với quy định của pháp luật: Trình ĐHĐCĐ chuẩn y, sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2005 và tình hình hoạt động thực tiễn của công ty;

- Tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế báo cáo theo quy định của Công ty đại chúng (Công ty CP Rau Quả Thực Phẩm An Giang đã hoàn thành thủ tục đăng ký và trở thành công ty đại chúng theo quy định của pháp luật vào ngày 29/09/2011);

- Thực hiện chế độ chi tiêu minh bạch phù hợp với quy định của Điều lệ và quy chế của Công ty;

- Tổ chức các kỳ ĐHĐCĐ thường niên theo đúng qui định. Thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua;

- Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì đầy đủ các cuộc họp hàng quý, nội dung mang tính chất chỉ đạo và định hướng chiến lược để Ban điều hành và CB-CNV Công ty thực hiện nghiêm túc.

2.2.2 Đánh giá tổng quát về hoạt động:

Mặc dù trong nhiệm kỳ 1 nền kinh tế có nhiều khó khăn thách thức, nhưng HĐQT công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang đã thể hiện được sự quyết tâm, cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động SXKD của công ty và trách nhiệm đối với cổ đông. Thực hiện tốt Nghị quyết Đại đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Ổn định tổ chức và bộ máy quản lý điều hành trong toàn công ty. Kết quả hoạt động SXKD bình quân hàng năm đều có tăng trưởng.

- Duy trì các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, trong hoạt động HĐQT thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của công ty.

- Có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng của Chủ tịch và các thành viên HĐQT, hoạt động của HĐQT được thể hiện bằng hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT như đã báo cáo.

2.2.3. Thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị:

Tổng thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị công ty trong nhiệm kỳ qua các năm như sau:

- Năm 2011: 119.000.000 đồng. (trong đó: Chủ tịch: 3.000.000 đ/tháng và thành viên: 2.000.000 đ/tháng)

- Năm 2012: 492.000.000 đồng. (trong đó: Chủ tịch: 7.000.000 đ/tháng và thành viên: 5.000.000 đ/tháng)

- Năm 2013: 492.000.000 đồng. (trong đó: Chủ tịch: 7.000.000 đ/tháng và thành viên: 5.000.000 đ/tháng)

- Năm 2014: 492.000.000 đồng. (trong đó: Chủ tịch: 7.000.000 đ/tháng và thành viên: 5.000.000 đ/tháng)

- Năm 2015: 437.000.000 đồng. (trong đó: Chủ tịch: 7.000.000 đ/tháng và thành viên: 5.000.000 đ/tháng)

Tổng cộng: 2.032.000.000 đồng

3. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình giám sát, HĐQT công ty nhận thấy: Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tạo được sự ổn định và đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty có lãi, đảm bảo cổ tức cho cổ đông; đảm bảo đời sống cho CB.CNV, người lao động yên tâm công tác.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ II (2016 -2020)

Giai đoạn 2016- 2020 nền kinh tế đang trên đà phục hồi, lạm phát được kiềm chế nhưng vẫn còn tiềm ẩn những khó khăn thách thức nguy cơ lạm phát tăng trở lại, nợ xấu ảnh hưởng đến nền kinh tế nhất là lĩnh vực thương mại và xuất khẩu, các doanh nghiệp sẽ bị cạnh tranh gay gắt trên thị trường khi nước ta hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Từ đó ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp, tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra các mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp như sau:

I. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020:

1.1. Mục tiêu:

- Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CB.CNV công ty. Đồng thời tiếp tục giữ vững và nâng cao đời sống CB.CNV, người lao động trên cơ sở sản xuất phát triển, kinh doanh có hiệu quả.

- Giữ vững sự ổn định hiện có, đảm bảo tốc độ tăng trưởng về giá trị sản xuất kinh doanh; tỷ lệ cổ tức bình quân hàng năm từ 10,98% đến 18,5%.

1.2. Nhiệm vụ SXKD năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020:

- Các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	372.142
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	8.022
3	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	712
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	7.310
5	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu		
	- TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	13,37
	- TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	12,18
6	Kim ngạch nhập khẩu	USD	380.232
7	Kim ngạch xuất khẩu	USD	15.087.017
8	Tổng quỹ lương theo đơn giá tính trên lợi nhuận	Triệu đ	58.374
9	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 2016	%/VĐL	11

- Các chỉ tiêu SXKD chính cho giai đoạn 2016 – 2020 như: Doanh thu, lợi nhuận, cổ tức để đảm bảo tốc độ tăng trưởng cụ thể hàng năm bao nhiêu, còn phụ thuộc vào tình hình thị trường và Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 giai đoạn 2016 – 2020.

2. Các giải pháp:

2.1. Định hướng đầu tư và phát triển:

- Điều tiết hợp lý và phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa các đơn vị sản xuất. Duy trì ổn định công tác quản lý sản xuất và an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Phát triển và đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo thu nhập và hài hoà lợi ích của người lao động. Thúc đẩy tăng năng suất lao động.

- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng. Cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn và nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn theo luật định của các nước nhập khẩu.

- Tăng cường đầu tư, mua sắm trang thiết bị, máy công tác để phục vụ sản xuất giảm áp lực về lao động.

- Điều chỉnh chiến lược phát triển và tổ chức cung ứng nguyên liệu kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất của các nhà máy. Phát triển vùng nguyên liệu theo hướng tập trung theo tiêu chuẩn Global GAP phù hợp quy mô sản xuất công nghiệp. Quản lý chặt sản lượng nguyên liệu đầu tư.

- Xây dựng chiến lược giống rau đảm bảo cho phát triển vùng nguyên liệu.

- Kiểm soát chặt chẽ vấn đề dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với nguyên liệu đầu tư, thu mua theo tiêu chuẩn BRC.

- Tập trung tham gia các hội chợ trọng điểm chuyên ngành rau quả thực phẩm có uy tín trong nước và trên thế giới.
- Tập trung phát triển và gia tăng sản lượng các sản phẩm chủ lực có lợi thế.
- Đa dạng hoá sản phẩm và kênh phân phối cho thị trường nội địa đặc biệt sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao.
- Kịp thời tổng hợp, phân tích tình hình để điều chỉnh hoạt động của Công ty.
- Bảo vệ môi trường.

2.2. Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn:

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thu hút vốn đầu tư nhằm tạo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, như: phát hành thêm vốn điều lệ, chào bán cổ phần, liên doanh liên kết bằng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, ... và tiến tới niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.
- Cơ cấu nguồn vốn hoạt động để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.
- Cắt giảm hợp lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí trong hoạt động SXKD, ổn định nguồn tài chính.
- Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.

2.3. Công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp:

- Hội đồng quản trị đặt yêu cầu và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt để Ban điều hành tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.
- Đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực SXKD thông qua các thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực được phân công.
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.
- Kịp thời bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động Công ty cổ phần và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường.
- Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, chủ động điều chỉnh đơn giá phù hợp, gắn liền quyền lợi với kết quả công việc, nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.

2.4. Các công tác khác:

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh

ngiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi con người trong tập thể công ty.

- Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

Kính thưa Đại hội!

Năm năm xây dựng và phát triển đối với Cty cổ phần chưa phải là khoảng thời gian dài, song chúng ta đã có những bước đi quan trọng để làm nền tảng vững chắc cho các năm tiếp theo. HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2020 tin tưởng ĐHĐCĐ sẽ thảo luận, thông qua định hướng phát triển năm 2016 và giai đoạn 5 năm tới; giao cho HĐQT nhiệm kỳ mới tiếp tục lãnh đạo, định hướng, giám sát chặt chẽ để các mục tiêu của chúng ta sớm trở thành hiện thực.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi kính chúc Đại hội thành công, chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

NỘI DUNG

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2015;
2. Hoạt động thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị;
3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;
4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc;
5. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác;
6. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị trong năm 2015.

22/04/2016

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2015 :

Tình hình kinh tế năm 2015 vẫn còn khó khăn, song tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty đã đồng lòng, quyết tâm vượt qua thử thách dưới sự lãnh đạo linh hoạt của Ban Tổng giám đốc, thực hiện tốt tinh thần tiết kiệm, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

2. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT :

Tổng số tiền thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2015 là 437.000.000 (Bốn trăm ba mươi bảy triệu đồng), cụ thể như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao 2015	Ghi chú
1	Huỳnh Quang Đầu	Chủ tịch Tổng Giám Đốc	84.000.000	
2	Quách Thanh Bình	Thành viên Phó Tổng Giám Đốc	60.000.000	
3	Trần Công Thụy	Thành viên Phó Tổng Giám Đốc	60.000.000	
4	Huỳnh Quang Vinh	Thành viên Phó Tổng Giám Đốc	60.000.000	
5	Mai Thị Kim Loan	Thành viên Cửa hàng trưởng	60.000.000	
6	Nguyễn Hồng Minh	Thành viên Chuyên viên	5.000.000	
7	Đặng Thị Thúy Nhanh	Trưởng ban Chuyên viên	48.000.000	
8	Vũ Minh Anh Tuấn	Thành viên Phó phòng TCHC	30.000.000	
9	Nguyễn Thị Thúy Nga	Thành viên Chuyên viên	30.000.000	
	<u>Tổng cộng:</u>		<u>437.000.000</u>	

3. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp định kỳ tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2015 đề ra luôn chủ động, sâu sát chỉ đạo Ban điều hành công ty theo dõi mọi hoạt động có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật và hiệu quả kinh doanh.

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

4. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC:

- Trong năm 2015, Ban Tổng giám đốc công ty đã thực hiện tốt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đến từng các cán bộ quản lý, phòng ban nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho công ty.

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng quy định của Pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của công ty được thể hiện qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

- Đảm bảo được chế độ lương, thưởng cho người lao động; tạo sự đoàn kết, gắn bó, đồng thuận cao trong nội bộ công ty tạo động lực thúc đẩy cho công ty tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

5. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC :

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2015 công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty như công bố thông tin, các khóa đào tạo ngắn hạn hay các cuộc hội thảo về các quy định Pháp luật liên quan đến công ty cổ phần.

6. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2015 :

- Hội đồng quản trị hoạt động với mục đích quản lý và điều hành nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông của công ty, do vậy để hoạt động của Hội đồng quản trị hoạt động ngày càng có hiệu quả các thành viên Hội đồng quản trị sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ mình được giao.

- Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế năm 2015 chậm hồi phục, vẫn còn khó khăn trì trệ, thử thách và cạnh tranh gay gắt trên thị trường cùng nhiều diễn biến phức tạp của thị trường trong và ngoài nước, do đó HĐQT phải kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư cũng như giám sát chặt chẽ nhằm giảm chi phí, giảm rủi ro mang lại hiệu quả để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

- Đơn đốc thực hiện tốt việc bảo đảm an toàn trong sản xuất, bảo vệ môi trường, hoàn thành tốt nghĩa vụ với ngân sách và cộng đồng.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2015.

Kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐÁU

Long Xuyên, ngày 15 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO

Hoạt động nhiệm kỳ 2011 – 2015

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2006;
- Điều lệ Công Ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang
- Kết quả kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015.

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động trong nhiệm kỳ 2011-2015 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang với những nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát từ tháng 06/2011 đến năm 2015:

Trong nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát từ tháng 06/2011 đến năm 2015, các thành viên trong Ban kiểm soát đã thay đổi qua các năm theo kết quả bầu Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

- Trưởng Ban kiểm soát
 - + Bà Đặng Thị Thúy Nhanh từ ngày 01/06/2011 đến nay
- Thành viên Ban kiểm soát:
 - + Ông Vũ Minh Anh Tuấn từ ngày 01/06/2011 đến nay
 - + Ông Nguyễn Thanh Hùng từ ngày 01/06/2011 đến 25/04/2014
 - + Nguyễn Thị Thúy Nga từ ngày 25/04/2014 đến nay

Trong nhiệm kỳ vừa qua Ban kiểm soát Công ty cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang đã độc lập thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình thông qua các công việc như sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Kiểm tra giám sát việc tuân thủ các qui định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Hoàn thành việc xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
 - Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính - Kế toán của Công ty;

- Kiểm tra thủ tục và tiến độ triển khai thực hiện dự án xây dựng Nhà máy tại Khu Công Nghiệp Bình Long, Huyện Châu Phú, Tỉnh An Giang;

- Xem xét báo cáo tài chính hàng quý và năm do ban điều hành cung cấp. Phân tích tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty hàng năm và đưa ra các ý kiến nhận xét, kiến nghị trình Đại hội đồng cổ đông;

- Thẩm định số liệu báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được các đơn vị kiểm toán độc lập, thanh tra thuế, kiểm tra việc lập báo cáo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan;

- Trong nhiệm kỳ Ban kiểm soát không nhận đơn thu tố cáo, khiếu nại nào của cổ đông.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, ban điều hành từ tháng 06/2011 đến năm 2015:

- Công tác quản trị Công ty được thực hiện theo đúng pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động của HĐQT đảm bảo tính công khai minh bạch tập trung vào định hướng sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

- Hội đồng quản trị Công ty tiến hành họp theo định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể. Tất cả các cuộc họp đều được ghi nhận bằng biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành thực hiện;

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Do vậy, mọi quyết định của HĐQT đều được ban hành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Thực hiện bổ nhiệm và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.

III. Kết quả hoạt động của Công ty từ tháng 06/2011 đến năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Doanh thu - Thu nhập	Triệu đồng	100.308	163.987	272.381	261.869	290.248
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.239	15.010	19.554	12.332	14.942
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.717	12.272	15.170	9.908	11.708
4	Cổ tức	%	10,98	15,0	18,0	18,5	15,73

Trong 5 năm qua HĐQT, Ban điều hành cùng tất cả cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực cố gắng hoàn thành kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm đề ra. Tuy nhiên do khó khăn chung của nền kinh tế: tỷ giá biến động, giá nguyên nhiên liệu tăng, lãi suất vay cao làm tăng chi phí dẫn đến lợi nhuận không cao.

Vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn và chi trả cổ tức hàng năm.

Tình hình thực hiện dự án xây dựng Nhà máy tại Khu Công Nghiệp Bình Long đã hoàn thành hạng mục xây dựng, đang trong quá trình chạy thử nghiệm. Đến 31/12/2015 đã giải ngân 101 tỷ đồng trên tổng dự toán 135 tỷ.

IV. Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2016 - 2020:

- Thực hiện thường xuyên nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT và Ban điều hành theo trách nhiệm, quyền hạn.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, tài sản ... của công ty;
- Xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh, các phương án phát triển, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng và các chế độ liên quan đến công ty và tập thể người lao động.
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông. Thăm định báo cáo tài chính đảm bảo tính minh bạch và chính xác số liệu trong công bố thông tin cho cổ đông.
- Duy trì sự phối hợp cộng tác chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trực thuộc Công ty để tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc của Công ty và đề xuất với Công ty hướng giải quyết.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT.

IV. Nhận xét, đánh giá của Ban kiểm soát:

- Về hoạt động SXKD của Công ty: Trong nhiệm kỳ qua có nhiều biến động về tình hình kinh tế trong nước do chịu sự ảnh hưởng của khủng hoảng toàn cầu. Vì vậy Công ty gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng HĐQT, Ban điều hành đã lãnh đạo Công ty thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm.

- Về Ban Kiểm soát: Các thành viên được ĐHĐCĐ tín nhiệm bầu vào Ban kiểm soát đều phấn đấu thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên do kiêm nhiệm nên các thành viên Ban kiểm soát còn hạn chế về mặt thời gian hoạt động và một vài lý do khách quan nên nhiệm kỳ qua không tránh khỏi một số hạn chế. Ban kiểm soát kính mong ĐHĐCĐ có ý kiến đóng góp xây dựng nhằm củng cố, rút kinh nghiệm cho Ban kiểm soát nhiệm kỳ tới hoạt động đạt hiệu quả cao hơn.

Trên đây là báo cáo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2011 - 2015, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông, các Ông, Bà trong HĐQT, Ban điều hành các phòng ban nghiệp vụ nhà máy trực thuộc Công ty về sự cộng tác giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

ĐẶNG THỊ THÚY NHANH



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

NỘI DUNG

- I. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát
- II. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát
- III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty
- IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác
- V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông

Tháng 04/2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2006;
- Căn cứ điều lệ Công Ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công Ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang năm 2015;
- Căn cứ báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang trong năm 2015.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo về công tác thẩm định tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trong năm 2015 với các nội dung như sau:

I. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông đối với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc.

- Kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2015 trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

- + Xem xét các báo cáo do Ban Tổng Giám Đốc lập.
- + Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính.
- + Thường xuyên kiểm tra hoạt động của 02 Nhà Máy, giám sát việc tuân thủ quy trình sản xuất và điều lệ công ty.
- + Kiểm tra việc chấp hành luật lao động của công ty, công tác tổ chức quản lý cán bộ nhân viên

- Ban Kiểm Soát đã được chi trả thù lao năm 2015: 108 triệu đồng

II. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát đã tiến hành 02 cuộc họp xem xét các báo cáo tài chính hàng quý của công ty và các báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc. Ban Kiểm Soát thống nhất đề nghị 02 đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016 trình Đại Hội.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2015:

a. Tài sản :

Tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2015 : **251.725 triệu đồng**

Trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn : 125.673 triệu đồng

Bao gồm:

✓ Tiền và các khoản tương đương tiền : 28.244 triệu đồng

✓ Các khoản phải thu ngắn hạn	:	32.685 triệu đồng
✓ Hàng tồn kho	:	53.195 triệu đồng
✓ Tài sản ngắn hạn khác	:	11.549 triệu đồng
+ Tài sản dài hạn	:	126.052 triệu đồng

b. Nguồn vốn :

Tổng nguồn vốn tính đến ngày 31/12/2015 : 251.725 triệu đồng

Trong đó:

+ Nợ phải trả : 182.877 triệu đồng

Bao gồm:

✓ Nợ ngắn hạn : 113.916 triệu đồng

+ Vốn chủ sở hữu : 68.848 triệu đồng

Bao gồm:

✓ Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 60.000 triệu đồng

✓ Quỹ đầu tư phát triển : 5.406 triệu đồng

✓ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 3.442 triệu đồng

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	% So 2014	% So KH
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	256.803	285.746	259.062	111,27	110,30
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	214.023	232.665	207.241	108,71	112,27
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	35.514	42.641	37.011	120,06	115,21
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	12.331	14.942	14.810	121,17	100,89
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	9.907	11.708	11.552	118,17	101,35
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	16,51	19,51	19,25	118,17	101,35

➤ Nhận xét:

Năm 2015 là năm có nhiều thuận lợi các chỉ tiêu đều vượt so với kế hoạch đề ra, công ty hoạt động có hiệu quả với lợi nhuận sau thuế vượt 101,35 % so với kế hoạch, tỷ suất lợi nhuận 19,51 % đạt 101,35 % so với kế hoạch. Nhìn chung năm 2015 chỉ tiêu doanh thu bán hàng và lợi nhuận sau thuế đều tăng so với năm 2014.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

- Trong năm 2015 Hội đồng quản trị, Ban điều hành Cty thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm, cẩn trọng trong tổ chức triển khai, thực hiện điều lệ, qui chế của Công ty; Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị Quyết của HĐQT.

- Hoạt động sản xuất của các nhà máy có nhiều cải tiến theo hướng tích cực; tuân thủ các quy chế, quy định của Công ty tiết kiệm nguyên liệu, vật tư, sản phẩm sai lỗi phải xử lý giảm đáng kể so với năm 2014, năng xuất lao động được nâng cao. Tuy nhiên trong sản xuất sản phẩm vẫn còn chuyển đổi quy cách.

- Việc thực hiện Global Gap đối với bắp non, đậu nành rau chưa được phát triển và mở rộng.

- Công tác dự báo, dự đoán về sản phẩm, thị trường cần làm tốt hơn để chủ động trong đầu tư, cung ứng nguyên liệu cho sản xuất.

- Hoàn thành dự án xây dựng Nhà máy Bình Long tại Huyện Châu Phú và đưa vào hoạt động đầu năm 2016 tuy tiến độ xây dựng có bị chậm so với kế hoạch.

V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông

- Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát đã được tạo điều kiện làm việc từ phía HĐQT và Ban điều hành Công ty.

- Ban Kiểm Soát nhận được đầy đủ thông tin về các quyết định của HĐQT. Tham gia các cuộc họp của HĐQT. Cùng Ban điều hành Công ty kiểm tra và đóng góp ý kiến trong công tác quản lý điều hành hoạt động của toàn công ty. Ban Kiểm Soát, HĐQT và Ban điều hành Công ty thường xuyên trao đổi các vấn đề vướng mắc và đã được xử lý kịp thời.

- Trong thời gian tới tiếp tục duy trì và phát huy tốt hơn sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS và HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015.

Kính trình Đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

ĐẶNG THỊ THÚY NHANH

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015. Quý cổ đông có thể tham khảo toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 tại ***Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016*** được đăng tại website www.antesco.com.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

STT	CHỈ TIÊU		BCTC năm 2015
A	<u>Nguồn:</u>		11.783.679.056
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối		75.939.669
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2015		11.707.739.387
B	<u>Phân phối:</u>		11.779.547.878
1	Trích các Quỹ		2.107.393.090
1.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)		1.170.773.939
1.2	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8% lợi nhuận sau thuế)		936.619.151
2	Chia cổ tức bằng tiền 15,73%/vốn điều lệ		9.438.000.000
3	Thưởng hoàn thành vượt kế hoạch cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (2% lợi nhuận sau thuế)		234.154.788
C	<u>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016:</u>	(C) = (A) - (B)	4.131.178

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

a. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	60.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	372.142
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.022

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016
4	Tỷ lệ LNTT/Vốn điều lệ	%	13,37
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	7.310
6	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	12,18

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

❖ Tỷ lệ trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: 05%/lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 05%/lợi nhuận sau thuế.

❖ Tỷ lệ chi trả cổ tức:

Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến cho cổ đông năm 2016: 11%/vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

***V/v: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và
Phương án trả thù lao năm 2016***

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và Phương án trả thù lao năm 2016 như sau:

1. Quyết toán tổng số thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2015:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 02/2015/NQ-ĐHCD ngày 27/05/2015, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2015, cụ thể như sau:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | 7.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT | 5.000.000 đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | 4.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát | 2.500.000 đồng/người/tháng |

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS với mức tổng thực chi là 437 triệu đồng.

2. Đề xuất thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016:

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao, khen thưởng năm 2016 đối với HĐQT, BKS như sau:

- | | |
|----------------------------|-----------------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | 30.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT | 15.000.000 đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | 8.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát | 5.000.000 đồng/người/tháng |



CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG
AN GIANG FRUIT-VEGETABLES & FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY

Website : www.antesco.com

Email : antesco@antesco.com

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Đề xuất thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế khi đạt hoặc hoàn thành vượt kế hoạch SXKD 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 đạt hiệu quả cao nhất, Hội đồng quản trị sau khi thống nhất với Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Địa chỉ: 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM
2. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam;
Địa chỉ: lầu 28, tòa nhà Văn phòng Bitexco, 2 Hải Triều, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;

Hội đồng quản trị Công ty CP Rau Quả Thực Phẩm An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét và thông qua việc sửa đổi Điều lệ mới theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 thay thế cho Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2014.

Những nội dung thay đổi giữa Điều lệ mới theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 so với Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2014 theo báo cáo đính kèm. Đối với toàn văn nội dung Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Quý cổ đông có thể tham khảo tại **Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016** được đăng tại website <http://www.antesco.com>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

**BÁO CÁO THAY ĐỔI GIỮA
ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP SỐ 68/2014/QH13 &
ĐIỀU LỆ NĂM 2014**

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
PHẦN MỞ ĐẦU - Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; - Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012; - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2011 vào ngày 18/05/2011; Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang (dưới đây gọi tắt là “Công ty”), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp. Điều lệ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định khác do Công ty ban hành nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty. <i>Điều lệ này được thông qua bởi các Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông vào ngày 25 tháng 5 năm 2013 (sau đây được gọi là “Điều Lệ”); XXI Chương – 52 Điều.</i> <i>Điều Lệ này thay thế Điều Lệ được thông qua bởi các Cổ Đông tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công Ty tổ chức vào ngày 18 tháng 5 năm 2011</i>	PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang (dưới đây gọi tắt là “Công ty”), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp. Điều lệ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định khác do Công ty ban hành nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty. <i>Điều lệ này được thông qua bởi các Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông vào ngày 22 tháng 04 năm 2016 (sau đây được gọi là “Điều Lệ”); gồm XXI Chương – 52 Điều</i>	
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là <i>Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11</i>	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là <i>Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm</i>	Thuật ngữ “Người có liên quan” được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật DN 2014 và khoản 34 Điều 6 Luật CK 2006 không giống

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
<u>năm 2005.</u> đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại <u>Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp</u>	<u>2014.</u> đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được áp dụng theo quy định <u>của Luật hiện hành.</u>	nhau nên quy định theo luật hiện hành
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 4. <u>Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</u>	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 4. <u>Người đại diện theo pháp luật của Công ty:</u> <u>a. Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</u> <u>b. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 14 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</u> <u>c. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</u> <u>d. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp</u>	Theo khoản 2, Điều 13 Luật DN 2014 quy định: <u>"Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, chức danh quản lý và quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp"</u>

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
	luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty. e. Trường hợp vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.	
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Theo khoản 1, Điều 7 Luật DN 2014 quy định: “1. Tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm”
Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu 4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu 4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem	Theo khoản 3, Điều 120 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
	<i>trả công ty để tiêu hủy;</i> <i>b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</i> <i>Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.</i>	
Điều 11. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	Điều 11. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	
Không quy định	<i>4. Tổ chức là cổ đông công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 04 người đại diện. Trường hợp tổ chức thôi hoặc chấm dứt ủy quyền người đại diện, tổ chức có quyền đề nghị Đại hội cổ đông/Hội đồng quản trị thực hiện việc miễn nhiệm các chức danh tại công ty mà người đại diện đảm nhiệm (do tổ chức đó giới thiệu và bầu)</i>	
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	Theo khoản 3, Điều 136

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp; c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c. Khi số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	và khoản 3, Điều 156 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m. <i>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</i> p. <i>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</i>	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m. <i>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</i> p. <i>Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</i>	- Theo điểm d, khoản 2, Điều 135 Luật DN 2014 (đã điều chỉnh phù hợp với điểm c, khoản 1, Điều 20 Điều lệ Công ty) -Theo khoản 2 Điều 162 Luật DN 2014
Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. <i>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông;</i> chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở	Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. <i>Chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</i> chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở	Theo khoản 1, Điều 139 Luật DN 2014 và điểm a, khoản 3, Điều 8 Thông tư 155/2015/TT-BTC

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. 3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. 3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện	Theo Điều 141 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.	
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo Tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; e. Tổ chức lại, giải thể công ty; 2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định	Theo Điều 144 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	tại khoản 1 và khoản 3 Điều này. 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.	
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo	Theo khoản 2 Điều 145 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;	4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây: a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.	Theo khoản 4 Điều 145 Luật DN 2014
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các	5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các	Theo điểm e, khoản 5 Điều 145 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
nội dung chủ yếu sau đây: g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	nội dung chủ yếu sau đây: g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và của người kiểm phiếu; Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	
8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Theo khoản 4, Điều 144 Luật DN 2014
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp;	Theo điều 147 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.	
Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê mướm công ty và liên doanh);	Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê mướm công ty và liên doanh);	
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Theo khoản 5, điều 153 Luật DN 2014
8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên	8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên	Theo khoản 8, điều 153 Luật DN 2014

ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2014	ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014	GHI CHÚ
Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại <i>trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất</i> . Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại <i>trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất</i> . Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	
Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. <i>Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán</i> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. <i>Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty</i> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Theo khoản 2, điều 163 Luật DN 2014
Điều 33. Ban kiểm soát 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <i>Điều 123 Luật Doanh nghiệp</i> và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Điều 33. Ban kiểm soát 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại <i>Điều 165 Luật Doanh nghiệp</i> và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	
Điều 52. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang nhất trí thông qua ngày <i>25 tháng 04 năm 2014 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014</i> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều 52. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang nhất trí thông qua ngày <i>22 tháng 04 năm 2016 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016</i> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Đăng ký giao dịch Upcom

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Thông tư 180/2015/TT-BTC ngày 13/11/2015 hướng dẫn về đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang;

Hội đồng quản trị CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua các nội dung về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) như sau:

1. Đăng ký chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
2. Đăng ký giao dịch chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
3. Ủy quyền cho Hội Đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH QUANG ĐẤU

Head office :

69-71-73 Nguyen Hue St., Long Xuyen city,
An Giang province, Vietnam.

Tel : (84) 76 - 3841196 / 3841460

Fax : (84) 76 - 3843009

Representative office :

155/9 Dinh Bo Linh St., Binh Thanh Dist.,
Ho Chi Minh city, Vietnam.

Tel : (84) 8 - 35111077

Fax : (84) 8 - 35111076

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty (ESOP)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) với các thông tin chi tiết như sau:

I. Thông tin về tổ chức phát hành:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang
- Địa chỉ: 69-71-73 Nguyễn Huệ, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (076) 384 1196 Fax: (076) 384 3009
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Chế biến và bảo quản rau quả;
 - Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn;
 - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
 - Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
 - Bán buôn thực phẩm;
 - Bán buôn đồ uống;

- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;
- Bán buôn gạo;
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- Mua bán giống cây trồng các loại.

II. Cổ phiếu phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.000.000 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 300.000 cổ phiếu, chiếm 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành
6. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Nguyên tắc xác định giá bán: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá bán chi tiết.
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 3.000.000.000 đồng
9. Tổng khối lượng vốn huy động theo giá bán dự kiến: 3.000.000.000 đồng
10. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

+ Vốn điều lệ trước phát hành	: 60.000.000.000 đồng
+ Số vốn điều lệ dự kiến tăng	: 3.000.000.000 đồng
+ Vốn điều lệ sau khi phát hành	: 63.000.000.000 đồng
11. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
12. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
13. Đối tượng phát hành: theo danh sách ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. Tiêu chuẩn:
 - CB-CNV có Hợp đồng lao động với CTCP Rau quả thực phẩm An Giang tại thời điểm phát hành.
 - Có thâm niên công tác tại Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015 từ 1 năm (12 tháng) trở lên.
14. Mục đích phát hành: Ghi nhận sự đóng góp và gắn bó của người lao động. Ổn định nhân sự, nâng cao tinh thần làm việc và sức cống hiến của người lao động, nhằm đóng góp cho sự phát triển của Công ty;
15. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2016 sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
16. Điều khoản chuyển nhượng: hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Cổ đông được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động 2016 nếu nghỉ việc Công ty hoặc có nhu cầu chuyển nhượng lại trước thời gian hạn chế chuyển nhượng phải bán lại cổ phần này cho Công ty cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang với giá 10.000 đồng/cổ phiếu để làm cổ phiếu quỹ.

III. Ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình Lựa chọn cho người lao động theo đúng qui định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Quyết định thông qua nguyên tắc xác định giá bán, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, danh sách người lao động được tham gia chương trình.
- Xử lý số cổ phiếu bán không hết và phân phối lại số cổ phiếu mua lại theo điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị xét thấy phù hợp.
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết từ việc phát hành nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công.

Nơi nhận:

- Cổ đông ANTESCO;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Quang Đẩu

Số : 01/2016/NQ-ĐHCD

Long Xuyên, ngày 22 tháng 04 năm 2016

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang:

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang số 01/2016/BB-ĐHĐCD ngày 22/04/2016;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2016.

• Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so KH
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Triệu đ	285.746	259.062	110,30
2	Thu từ hoạt động tài chính	Triệu đ	3.342		
3	Thu nhập khác	Triệu đ	1.160		
	<i>Tổng kim ngạch xuất khẩu</i>	USD	11.732.965	10.670.450	109,96
4	Tổng Giá vốn	Triệu đ	232.665	207.241	112,27
5	Tổng Chi phí		42.641	37.011	115,21
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	14.942	14.810	100,89
7	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	3.234	3.258	99,25
8	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	11.708	11.552	101,35
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	% so KH
9.1	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	24,90%	24,68%	100,89
9.2	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	19,51%	19,25%	101,35

• **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Sản xuất – mua vào	Triệu đ	307.182
2	Doanh thu	Triệu đ	372.142
3	Tổng giá vốn	Triệu đ	301.034
4	Tổng chi phí	Triệu đ	63.086
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	8.022
6	Thuế thu nhập DN phải nộp	Triệu đ	712
7	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	7.310
8	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	13,37
9	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	12,18
10	Kim ngạch nhập khẩu	USD	380.232
11	Kim ngạch xuất khẩu	USD	15.087.017
12	Tổng quỹ lương theo đơn giá tính trên lợi nhuận	Triệu đ	58.374

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 1 (2011-2015) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2016-2020) của Hội đồng quản trị.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 – 2015.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

Điều 6: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.

Điều 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016.

• **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015**

STT	CHỈ TIÊU		BCTC năm 2015
A	<u>Nguồn:</u>		11.783.679.056
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối		75.939.669
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2015		11.707.739.387
B	<u>Phân phối:</u>		11.779.547.878
1	Trích các Quỹ		2.107.393.090

1.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)		1.170.773.939
1.2	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8% lợi nhuận sau thuế)		936.619.151
2	Chia cổ tức bằng tiền 15,73%/vốn điều lệ		9.438.000.000
3	Thưởng hoàn thành vượt kế hoạch cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (2% lợi nhuận sau thuế)		234.154.788
C	<u>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016:</u>	(C) = (A) - (B)	4.131.178

• **Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2016**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	60.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	372.142
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.022
4	Tỷ lệ LNTT/Vốn điều lệ	%	13,37
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	7.310
6	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	12,18

• **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016**

➤ Tỷ lệ trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: 05%/lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 05%/lợi nhuận sau thuế.

➤ Tỷ lệ chi trả cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến cho cổ đông năm 2016: 11%/vốn điều lệ.

Điều 8: Thông qua việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2016

- Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 là 437 triệu đồng.
- Mức thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 là:
 - Chủ tịch HĐQT 30.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT 15.000.000 đồng/người/tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát 8.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát 5.000.000 đồng/người/tháng

Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành kế hoạch SXKD 2016.

Điều 9: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Địa chỉ: 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM

2. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam;

Địa chỉ: lầu 28, tòa nhà Văn phòng Bitexco, 2 Hải Triều, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điều 10: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

Điều 11: Thông qua các nội dung về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) như sau:

1. Đăng ký chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
2. Đăng ký giao dịch chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành của CTCP Rau Quả Thực Phẩm An Giang trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
3. Ủy quyền cho Hội Đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Điều 12: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty.

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.000.000 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 300.000 cổ phiếu, chiếm 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành
6. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Nguyên tắc xác định giá bán: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá bán chi tiết.
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 3.000.000.000 đồng
9. Tổng khối lượng vốn huy động theo giá bán dự kiến: 3.000.000.000 đồng
10. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến
 - Vốn điều lệ trước phát hành : 60.000.000.000 đồng
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 3.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành : 63.000.000.000 đồng
11. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
12. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
13. Đối tượng phát hành: theo danh sách ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. Tiêu chuẩn:
 - CB-CNV có Hợp đồng lao động với CTCP Rau quả thực phẩm An Giang tại thời điểm phát hành.
 - Có thâm niên công tác tại Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015 từ 1 năm (12 tháng) trở lên.

14. Mục đích phát hành: Ghi nhận sự đóng góp và gắn bó của người lao động. Ổn định nhân sự, nâng cao tinh thần làm việc và sức cống hiến của người lao động, nhằm đóng góp cho sự phát triển của Công ty;
15. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2016 sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
16. Điều khoản chuyển nhượng: hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Cổ đông được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động 2016 nếu nghỉ việc Công ty hoặc có nhu cầu chuyển nhượng lại trước thời gian hạn chế chuyển nhượng phải bán lại cổ phần này cho Công ty cổ phần Rau quả thực phẩm An Giang với giá 10.000 đồng/cổ phiếu để làm cổ phiếu quỹ.
17. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình Lựa chọn cho người lao động theo đúng qui định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
 - Quyết định thông qua nguyên tắc xác định giá bán, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, danh sách người lao động được tham gia chương trình.
 - Xử lý số cổ phiếu bán không hết và phân phối lại số cổ phiếu mua lại theo điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị xét thấy phù hợp.
 - Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết từ việc phát hành nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
 - Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
 - Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công.

Điều 13: Thông qua Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2010 gồm những Ông/Bà có tên sau:

- Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị:

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.
- 6.
- 7.

- Danh sách Thành viên Ban kiểm soát:

- 1.
- 2.

3.

Điều 14: Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 15: Giao cho Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận :

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu hồ sơ HĐQT, VT.

HUỲNH QUANG ĐÁU